

Số:50 /2026/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 12 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân công, phân cấp quản lý hoạt động về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 124/2011/NĐ-CP và Nghị định số 98/2019/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2025/TT-BXD;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân công, phân cấp quản lý hoạt động về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân công, phân cấp quản lý các hoạt động liên quan đến sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 8 Điều 60 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

Các nội dung liên quan đến quản lý các hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã; các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý

1. Hoạt động cấp nước là loại hình hoạt động sản xuất kinh doanh chịu sự kiểm soát của Ủy ban nhân dân thành phố nhằm đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp của các đơn vị cấp nước và khách hàng sử dụng nước, trong đó có xét đến việc hỗ trợ cấp nước hộ nghèo và các xã đặc biệt khó khăn.

2. Phát triển hoạt động cấp nước phải bền vững trên cơ sở khai thác tối ưu mọi nguồn lực, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân và chất lượng nước sạch phải đảm bảo theo quy định, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của thành phố theo từng giai đoạn.

3. Khai thác, sản xuất và cung cấp nước sạch không phụ thuộc vào địa giới hành chính; ưu tiên khai thác nguồn nước để phục vụ cấp nước cho mục đích sinh hoạt của cộng đồng, người dân; Ưu tiên khai thác nguồn nước mặt có chất lượng, lưu lượng ổn định, bền vững để phục vụ khai thác, sản xuất, cung cấp nước sạch; giảm dần và hướng tới hạn chế khai thác nguồn nước dưới đất.

4. Sử dụng nước tiết kiệm, hợp lý và nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiết kiệm nước, tái sử dụng nước cho các mục đích khác nhau; ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào hoạt động quản lý, sản xuất, cung cấp nước sạch.

5. Khuyến khích các thành phần kinh tế, cộng đồng xã hội tham gia đầu tư phát triển và quản lý hoạt động cấp nước trên địa bàn thành phố.

Điều 3. Phân công trách nhiệm cho các sở, ban, ngành thành phố

1. Sở Xây dựng

a) Thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về cấp nước sạch (trừ nước sạch nông thôn) gồm: hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch đô thị và khu công nghiệp.

b) Chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo các khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch đô thị và khu công nghiệp.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức lập nhiệm vụ, đề án quy hoạch cấp nước trên địa bàn thành phố; tổ chức thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt nhiệm vụ và đề án quy hoạch cấp nước theo Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15.

d) Chủ trì tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch trên địa bàn đô thị, khu công nghiệp của các đơn vị cấp nước; hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai kế hoạch cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch sau khi được phê duyệt.

đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị cung cấp nước sạch và các đơn vị liên quan tổ chức xây dựng định mức kinh tế – kỹ thuật cấp nước đô thị và khu công nghiệp, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước, phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước khi công trình cấp nước có phạm vi cấp nước nằm trên địa giới hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên đối với phạm vi trên địa bàn đô thị.

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị cung cấp nước sạch trên địa bàn đô thị xây dựng cơ sở dữ liệu, thực hiện đổi mới mô hình, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mới trong quản lý, vận hành, giám sát hệ thống sản xuất, cung cấp nước sạch bảo đảm chất lượng, an toàn.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố các lĩnh vực quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn nông thôn.

b) Chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo các khó khăn, vướng mắc (nếu có) trong hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn nông thôn.

c) Phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch cấp nước trên địa bàn thành phố; phối hợp thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch cấp nước theo Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15.

d) Tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch trên địa bàn nông thôn của các đơn vị cấp nước; hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai kế hoạch cấp nước an toàn và chống thất thoát, thất thu nước sạch sau khi được phê duyệt.

đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước, phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước khi công trình cấp nước có phạm vi cấp nước nằm trên địa giới hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên đối với phạm vi trên địa bàn nông thôn.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị cung cấp nước sạch trên địa bàn nông thôn xây dựng cơ sở dữ liệu, thực hiện đổi mới mô hình, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mới trong quản lý, vận hành, giám sát hệ thống sản xuất, cung cấp nước sạch bảo đảm chất lượng, an toàn.

3. Sở Y tế

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên cơ sở quy chuẩn kỹ thuật quốc gia ban hành kèm theo Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y

tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

b) Xây dựng kế hoạch, bảo đảm nhân lực, trang thiết bị trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí (trong ngân sách hằng năm) cho việc thực hiện kiểm tra, giám sát và ngoại kiểm chất lượng nước sạch trên địa bàn.

c) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra và giám sát chất lượng nước sạch của các đơn vị cấp nước trên địa bàn theo quy định của Bộ Y tế; tổng hợp, đánh giá và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố chất lượng nước sạch của các đơn vị cung cấp nước sạch trên địa bàn thành phố.

4. Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ

a) Tổ chức quản lý hoạt động sản xuất, cấp nước và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn khu công nghiệp theo quy định.

b) Tổ chức lựa chọn đơn vị cấp nước, ký thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước, phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước trên địa bàn do mình quản lý.

c) Chủ động theo dõi, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc cung cấp nước sạch, đảm bảo hoạt động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

Điều 4. Phân cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân cấp xã

Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước trên địa bàn do mình quản lý theo quy định tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP, Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch, Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật khác liên quan.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan gửi ý kiến về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung phù hợp.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 5 năm 2026 và bãi bỏ các Quyết định sau:

1. Quyết định số 30/2011/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quy định về bảo vệ nguồn nước cấp, công trình cấp nước, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

2. Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phân công, phân cấp quản lý hoạt động về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

3. Quyết định số 40/2015/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành quy định phân cấp quản lý về sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Thường trực ĐU UBND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam TP;
- VP UBND TP;
- Công báo thành phố;
- Công TTĐT TP;
- Lưu VT, CT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hòa